

PHỤ LỤC
TẠM DỪNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BÁC SĨ ĐIỆN THU HÚT TỈNH GIA LAI NĂM 2025
(Theo Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp)
phê duyệt Kế hoạch thu hút, đào tạo nguồn nhân lực bác sĩ tại các cơ sở y tế công lập năm 2025)

STT	Tên cơ quan/đơn vị	Nhu cầu tuyển dụng			Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển				Tên khoa, phòng, trạm y tế	Ghi chú
		Số lượng	Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển	Mã CDNN viên chức cần tuyển	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai	1								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Nội	Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Phòng Khám đa khoa	Cơ sở 2: 177 Cách mạng tháng 8, Phường Pleiku, tỉnh Gia Lai
2	Trung tâm Pháp y	1								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Giám định	
3	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Pleiku	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Lao - Phổi	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Hồi sức cấp cứu	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Nội B	
4	Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku	1								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Cận lâm sàng	
5	Bệnh viện 331	1								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Gây mê hồi sức	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	
6	Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Phòng Kế hoạch Tổng hợp & Chi đạo tuyển	

STT	Tên cơ quan/đơn vị	Nhu cầu tuyển dụng			Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển				Tên khoa, phòng, trạm y tế	Ghi chú
		Số lượng	Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển	Mã CDNN viên chức cần tuyển	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Tâm thần	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Điều trị bệnh nhân tâm thần Nam	
7	Trung tâm Y tế An Khê	3								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa II Nội	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Nội	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	
8	Trung tâm Y tế Krông Pa	1								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	
9	Trung tâm Y tế Kông Chro	3								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa cấp I Nội	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Trạm y tế xã Kông Chro	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Trạm y tế xã Sró	
10	Trung tâm y tế Mang Yang	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Sản phụ khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Ngoại - Sản - Liên chuyên khoa	
11	Trung tâm Y tế Kbang	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Hồi sức cấp cứu	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	

STT	Tên cơ quan/đơn vị	Nhu cầu tuyển dụng			Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển				Tên khoa, phòng, trạm y tế	Ghi chú
		Số lượng	Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển	Mã CDNN viên chức cần tuyển	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
12	Trung tâm Y tế Phú Thiện	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Sản phụ khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Khám bệnh - LCK	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	
13	Trung tâm y tế Đak Đoa	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Hồi sức cấp cứu	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương		
14	Trung tâm y tế Đức Cơ	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Gây mê hồi sức	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Trạm Y tế xã Ia Dom	
15	Trung tâm y tế Ia Pa	3								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Ngoại	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Ngoại Tổng hợp	
		2	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	
16	Trung tâm y tế Ia Grai	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Khám bệnh - HSCC	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Xét nghiệm - CDHA	
17	Trung tâm y tế Đak Pơ	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	

STT	Tên cơ quan/đơn vị	Nhu cầu tuyển dụng			Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển				Tên khoa, phòng, trạm y tế	Ghi chú
		Số lượng	Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển	Mã CDNN viên chức cần tuyển	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Xét nghiệm Chẩn đoán hình ảnh	
18	Trung tâm y tế Ayun Pa	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa II Ngoại	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Ngoại tổng hợp	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Gây mê hồi sức	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương		
19	Trung tâm y tế Chư Păh	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu- LCK	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Gây mê hồi sức	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	
20	Trung tâm y tế Chư Prông	2								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương		
21	Trung tâm y tế Chư Puh	3								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Tai mũi họng	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Khám bệnh	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Hồi sức cấp cứu	
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Y khoa	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	
22	Trung tâm y tế Chư Sê	1								
		1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ	Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu	Tiếng anh Bậc 2 và tương đương	CNTT cơ bản và tương đương	Khoa Hồi sức cấp cứu	

TỔNG CỘNG: 42